

DANH MỤC CỔ PHIẾU KÝ QUỸ VÀ TỶ LỆ CHO VAY KB MARGIN

A. Thông tin chung

1. Sản phẩm cho vay giao dịch ký quỹ (KB-Margin)

- Thời hạn vay: 90 ngày, có thể được gia hạn và mỗi lần không quá 90 ngày.
- Tỷ lệ an toàn (Rat): 100%
- Tỷ lệ duy trì (Rdt): 85%
- Tỷ lệ xử lý (Rxl): 80%

Lưu ý: Công thức tính tỷ lệ thực tế (Rtt)

$$Rtt = \frac{(\text{Giá trị tài sản Đảm bảo Quy đổi})}{(\text{Tổng Dư nợ vay} - \text{Tiền- Tiền bán chứng khoán chờ về})}$$

Giá trị tài sản quy đổi = $\sum$ (Số lượng chứng khoán Ký quỹ * Giá căn cứ x Tỷ lệ cho vay)

Công thức được tính toán dựa trên logic, tuân thủ quy định về giao dịch ký quỹ của UBCK nhưng không hoàn toàn giống công thức trong thông tư 120/2020/TT-BTC

B. Danh mục cho vay

Áp dụng tại Công ty cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam ("KBSV") từ ngày **10/01/2023**.

Danh sách này có thể thay đổi tùy theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ.

STT	Mã CK	Tên Công ty	KB-Margin
1	AAA	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	50%
2	AAT	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa	30%
3	AAV	Công ty Cổ phần AAV Group	20%
4	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	50%
5	ACC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC	30%
6	ACL	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	50%
7	ADS	Công ty Cổ phần DAMSAN	30%
8	AGG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia	20%
9	AGR	Công ty Cổ phần Chứng khoán AGRIBANK	50%
10	ANV	Công ty Cổ phần Nam Việt	50%
11	APH	Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings	30%
12	ASM	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	30%
13	BAF	Công ty cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam	30%
14	BCC	Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn	50%
15	BCG	Công ty Cổ phần Bamboo Capital	30%
16	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	30%
17	BFC	Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	50%
18	BIC	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	40%
19	BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50%
20	BMC	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	50%
21	BMI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh	50%
22	BMP	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	50%
23	BNA	Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc	30%
24	BSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	50%
25	BTS	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Bút Sơn	40%
26	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	50%
27	BVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	40%
28	BWE	Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương	50%
29	C32	Công ty Cổ phần CIC39	40%
30	C47	Công ty Cổ phần Xây dựng 47	30%

31	CCL	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	20%
32	CDC	Công ty Cổ phần Chương Dương	30%
33	CEO	Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O	30%
34	CII	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	40%
35	CKG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang	40%
36	CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	50%
37	CNG	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	50%
38	CRE	Công ty Cổ phần Bất động sản Thế Kỷ	30%
39	CSV	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam	50%
40	CTD	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons	50%
41	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	50%
42	CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	40%
43	CTR	Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel	50%
44	CTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	50%
45	D2D	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	40%
46	DAG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á	30%
47	DAH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á	30%
48	DBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam	50%
49	DBD	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định	50%
50	DCL	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	40%
51	DCM	Công ty Cổ phần Phân bón Dầu Khí Cà Mau	50%
52	DGC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang	50%
53	DGW	Công ty Cổ phần Thế Giới Số	50%
54	DHA	Công ty Cổ phần Hóa An	50%
55	DHC	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	50%
56	DHG	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	50%
57	DHT	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây	40%
58	DIG	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	40%
59	DMC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	50%
60	DPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương	40%
61	DPM	Tổng Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần	50%
62	DPR	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú	50%
63	DQC	Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang	40%
64	DRC	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	50%
65	DRH	Công ty Cổ phần DRH Holdings	20%
66	DTD	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thành Đạt	30%
67	DVP	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	50%
68	DXG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh	40%
69	DXP	Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá	50%

70	DXS	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh	30%
71	E1VFN30	Quỹ ETF DCFMVN30	50%
72	EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	40%
73	ELC	Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM	50%
74	EVE	Công ty Cổ phần Everpia	50%
75	EVF	Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực	20%
76	FCN	Công ty Cổ phần FECON	50%
77	FIR	Công ty Cổ phần Địa ốc First Real	30%
78	FIT	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T	30%
79	FMC	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta	50%
80	FPT	Công ty Cổ phần FPT	50%
81	FRT	Công ty Cổ phần Bán lẻ Kỹ thuật số FPT	50%
82	FTS	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	50%
83	FUEMAV30	Quỹ ETF MAFM VN30	50%
84	FUESSVFL	Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD	50%
85	FUEVFN30	Quỹ ETF DCFMVN DIAMOND	50%
86	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	50%
87	GDT	Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	50%
88	GEG	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	50%
89	GEX	Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex	50%
90	GIL	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh	40%
91	GMD	Công ty Cổ phần Gemadept	50%
92	GSP	Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	40%
93	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	50%
94	HAH	Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50%
95	HAP	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hapaco	30%
96	HAX	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	50%
97	HBC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	50%
98	HBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình	40%
99	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	50%
100	HDA	Công ty Cổ phần Hăng sơn Đồng Á	30%
101	HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	50%
102	HDC	Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	50%
103	HDG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô	40%
104	HHP	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	30%
105	HHS	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	30%
106	HHV	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	50%
107	HLD	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản HUDLAND	30%
108	HMC	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL	30%

109	HOM	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hoàng Mai	40%
110	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	50%
111	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	50%
112	HSL	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	40%
113	HT1	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên	50%
114	HTN	Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons	20%
115	HUB	Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế	40%
116	HUT	Công ty Cổ phần Tasco	40%
117	HVH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	30%
118	ICT	Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện	30%
119	IDC	Tổng Công ty IDICO - CTCP	40%
120	IDI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	50%
121	IJC	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật	40%
122	IMP	Công ty Cổ phần Dược phẩm IMEXPHARM	50%
123	ITC	Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh nhà	40%
124	ITD	Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong	40%
125	ITQ	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Quang	30%
126	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	40%
127	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	50%
128	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	40%
129	KHG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land	30%
130	KMR	Công ty Cổ phần Mirae	40%
131	KSB	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	40%
132	LAS	Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	50%
133	LCG	Công ty Cổ phần Lizen	50%
134	LHC	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	50%
135	LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	50%
136	LSS	Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn	40%
137	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	50%
138	MBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	50%
139	MIG	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội	50%
140	MSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam	40%
141	MSH	Công ty Cổ phần May Sông Hồng	50%
142	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	50%
143	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	50%
144	NAF	Công ty Cổ phần Nafoods Group	30%
145	NBB	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	20%
146	NBC	Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin	40%
147	NCT	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài	50%

148	NHA	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	20%
149	NHH	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	30%
150	NKG	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim	50%
151	NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	40%
152	NT2	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	50%
153	NTL	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm	40%
154	NTP	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong	50%
155	OCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông	50%
156	ORS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	30%
157	PAN	Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN	50%
158	PC1	Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1	50%
159	PET	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	50%
160	PGC	Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần	40%
161	PGI	Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex	40%
162	PHC	Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings	30%
163	PHR	Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	50%
164	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - Công ty Cổ phần	40%
165	PLP	Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê	30%
166	PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	50%
167	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	50%
168	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	50%
169	PPC	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	50%
170	PSE	Công ty Cổ phần Phân bón và hóa chất dầu khí Đông Nam Bộ	50%
171	PSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí	40%
172	PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	50%
173	PVB	Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam	50%
174	PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - Công ty Cổ phần	50%
175	PVG	Công ty Cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam	50%
176	PVI	Công ty Cổ phần PVI	40%
177	PVS	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	50%
178	PVT	Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí	50%
179	RAL	Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	50%
180	REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	50%
181	S99	Công ty Cổ phần SCI	30%
182	SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	50%
183	SAM	Công ty Cổ phần SAM Holdings	30%
184	SAV	Công ty Cổ phần Hợp tác Kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex	50%
185	SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	50%
186	SCI	Công ty Cổ phần SCI E&C	30%

187	SCR	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	20%
188	SD5	Công ty Cổ phần Sông Đà 5	30%
189	SGR	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn	20%
190	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	50%
191	SHI	Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà	30%
192	SJS	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà	30%
193	SKG	Công ty Cổ phần Tàu Cao tốc Superdong - Kiên Giang	40%
194	SMC	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại SMC	30%
195	SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	20%
196	SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	50%
197	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	50%
198	STK	Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ	50%
199	SZC	Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức	40%
200	SZL	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	30%
201	TAR	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An	30%
202	TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	50%
203	TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	30%
204	TCL	Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng	50%
205	TCM	Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công	50%
206	TDC	Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	20%
207	TDM	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một	50%
208	TDN	Công ty Cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin	30%
209	TDT	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT	30%
210	THG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang	40%
211	TLG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long	50%
212	TLH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên	30%
213	TMS	Công ty Cổ phần Transimex	50%
214	TNG	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	50%
215	TNH	Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	50%
216	TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	50%
217	TTA	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành	40%
218	TV2	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2	40%
219	TVD	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin	50%
220	TVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt	40%
221	VC3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông	30%
222	VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	50%
223	VCG	Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam	50%
224	VCI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	50%
225	VCS	Công ty Cổ phần VICOSTONE	50%

226	VGC	Tổng Công ty Viglacera - Công ty Cổ phần	50%
227	VGS	Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE	50%
228	VHC	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	50%
229	VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	40%
230	VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	50%
231	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	40%
232	VIX	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX	30%
233	VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	50%
234	VND	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	50%
235	VNE	Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam	40%
236	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	50%
237	VNR	Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	50%
238	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	50%
239	VPG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát	30%
240	VPH	Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng	20%
241	VPI	Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest	30%
242	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	40%
243	VSC	Công ty Cổ phần Container Việt Nam	50%
244	VSH	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	50%
245	VTO	Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	50%

- Danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ áp dụng cho các khoản vay mới, phát sinh từ ngày **10/01/2023**.
- Với các khoản vay cũ, danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ sẽ chính thức áp dụng để tính tỷ lệ thực tế của tài khoản sau 05 ngày làm việc, tức ngày **17/01/2023**.

Khuyến cáo: Danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này là cơ sở để KBSV cho vay giao dịch ký quỹ. KBSV có quyền thay đổi danh sách các mã chứng khoán và tỷ lệ cho vay bất cứ lúc nào theo chính sách cho vay của KBSV trong từng thời kỳ mà không cần báo trước. KBSV và nhân viên của KBSV không đưa ra bất kỳ khuyến nghị mua bán (rõ ràng hay ám chỉ) cũng như đảm bảo nào về khả năng chi trả cổ tức hoặc hoàn vốn đối với bất kỳ chứng khoán nào được liệt kê ở trên. Khi xây dựng danh mục cổ phiếu được giao dịch ký quỹ này, KBSV không tính đến các mục tiêu, tình hình tài chính hay nhu cầu của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Do vậy, nhà đầu tư nên xem xét sự phù hợp của các thông tin có liên quan đến mục tiêu, nhu cầu và tình hình tài chính của bản thân mình. Nhà đầu tư sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ của KBSV cần hiểu rằng các biến động không thuận lợi của giá chứng khoán có thể ảnh hưởng đến giá trị danh mục của mình và nhà đầu tư có thể bị ép bán giải chấp một phần hoặc toàn bộ danh mục đầu tư để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ. Chỉ các nhà đầu tư hiểu rõ những rủi ro liên quan đến dịch vụ giao dịch ký quỹ mới nên xem xét thực hiện giao dịch ký quỹ. Hãy liên lạc với các chuyên viên tư vấn đầu tư (broker) của chúng tôi để được tư vấn kỹ lưỡng trước khi sử dụng dịch vụ.